

Số: 308 /BC-STP

An Giang, ngày 23 tháng 10 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh An Giang

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1675/SNNPTNT-CCPTNT ngày 20/9/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thẩm định nội dung dự thảo Quyết định ban hành Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang (lần 2).

Quá trình thực hiện thẩm định dự thảo:

1. Sở Tư pháp nhận hồ sơ đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất trên địa bàn tỉnh An Giang tại Công văn số 1279a/SNNPTNT-CCPTNT ngày 18/7/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (lần 1). Tuy nhiên, thực hiện quy định tại Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP:

“Điều 17. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

1. Xác định, phê duyệt các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm và thông báo công khai trên địa bàn tỉnh. ...”. Do đó, ngày 05/8/2019, Sở Tư pháp đã có Công văn số 826/STP-XDKT&TDTHPL gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị bổ sung Quyết định phê duyệt ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết gắn với sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Ngày 20/9/2019, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi lại hồ sơ thẩm định lần 2 tại Công văn số 1675/SNNPPTNT-CCPTNT và đã bổ sung Quyết định phê duyệt ngành hàng, sản phẩm ưu tiên hỗ trợ (Quyết định số 1961/QĐ-UBND ngày 12/8/2019 của UBND tỉnh An Giang). Trong quá trình thẩm định, Sở Tư pháp đã trao đổi, thống nhất với cơ quan soạn thảo một số nội dung và được cơ quan soạn thảo tiếp thu điều chỉnh (trao đổi trực tiếp).

Tuy nhiên, vẫn còn một số nội dung cần trao đổi thống nhất với các cơ quan chuyên môn có liên quan. Do đó, Sở Tư pháp tổ chức cuộc họp và ngày 15/10/2019 để thống nhất các nội dung trên tại dự thảo Quyết định. Sau khi tổ chức cuộc họp và nghiên cứu dự thảo Quyết định, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định như sau:

I. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo

1. Phạm vi điều chỉnh: Ban hành quy định thực hiện chính sách hỗ trợ liên kết và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng: Theo Điều 2 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang.

II. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Căn cứ quy định tại Nghị định số 98/2018/NĐ-CP, ngày 12/7/2019, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang. Điều 2 Nghị quyết “*Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.*”

Đồng thời, Khoản 2 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

“Điều 28. Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:

...

2. Biện pháp thi hành Hiến pháp, luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp về phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương. ...”

Căn cứ các quy định trên, việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang là ***cần thiết và đúng thẩm quyền.***

III. Dự thảo Quyết định

Thống nhất nội dung dự thảo Quyết định (dự thảo điều chỉnh và gửi lại Sở Tư pháp vào ngày 21/10/2019).

IV. Dự thảo Quy định

1. Điều 3

Chưa thống nhất giữa Danh mục ngành hàng, sản phẩm ưu tiên hỗ trợ theo Quyết định số 1961/QĐ-UBND và quy mô liên kết để thực hiện hỗ trợ tại Điều 3 dự thảo Quy định (có tên tại danh mục ngành hàng, sản phẩm được hỗ trợ, nhưng chưa có quy mô để triển khai thực hiện hỗ trợ theo quy định).

Tuy nhiên, nhằm đảm bảo thời gian thực hiện Nghị quyết 04/2019/NQ-HĐND tỉnh. Đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày nội dung trên tại dự thảo Tờ trình và xin ý kiến kiến Ủy ban nhân dân tỉnh để ban hành. Cơ quan soạn thảo tiếp tục xây dựng, hoàn thiện, trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh quy mô liên kết tại Điều 3 dự thảo Quy định trong thời gian tới.

2. Quy định hỗ trợ thực hiện mô hình khuyến nông tại Điều 5 dự thảo

Đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày cụ thể tại dự thảo Tờ trình, xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh đối với quy định về hỗ trợ mô hình khuyến nông: Hiện nay Nghị định số 83/2018/NĐ-CP đã thay thế Nghị định số 02/2010/NĐ-CP, tuy nhiên do Bộ Tài chính chưa ban hành Thông tư để triển khai thực hiện Nghị định số 83/2018/NĐ-CP và thay thế Thông tư liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN.

Đồng thời, tiếp thu ý kiến đóng góp của Sở Tài chính đề xuất thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 727/KN-TCHC ngày 24/9/2018 của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia (quy định nội dung và định mức chi áp dụng trong hoạt động khuyến nông địa phương tiếp tục áp dụng quy định tại Thông tư liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN, Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND). Do đó, mức chi này sẽ áp dụng quy định tại Thông tư liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN, khi Bộ Tài chính có Thông tư thay thế, cơ quan soạn thảo sẽ điều chỉnh dự thảo và trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

3. Quy định hỗ trợ đào tạo nghề tại Khoản 2 Điều 5 dự thảo:

Đề nghị cơ quan soạn thảo quan tâm ý kiến đóng góp của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại cuộc họp ngày 15/10/2019, cụ thể:

a) Đề nghị xem xét, có cần thiết bổ sung trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc tổ chức thực hiện dự thảo Quyết định.

b) Về chính sách hỗ trợ đào tạo nghề theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg chỉ thực hiện đến năm 2020. Do đó, đề xuất quy định đối với chính sách hỗ trợ đào tạo nghề bổ sung quy định: Thực hiện theo quy định hiện hành (đề nghị báo cáo cụ thể xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời sẽ điều chỉnh khi có văn bản thay thế để thực hiện chính sách hỗ trợ trên).

c) Lưu ý tên danh mục ngành hàng hỗ trợ tại Quyết định số 1961/QĐ-UBND phải thống nhất với danh mục các ngành nghề được hỗ trợ đào tạo tại Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ được dẫn chiếu tại dự thảo Quy định.

4. Điều 5

Đề nghị cơ quan soạn thảo thống nhất ý kiến với Sở Tài chính về trách nhiệm của Sở Tài chính tại Khoản 3 Điều 8 dự thảo Quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn Phòng UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ban Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

GIÁM ĐỐC

Cao Thanh Sơn